ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO THỐNG KÊ VIỆC THAM GIA CÁC HỘI THI CHUYÊN MÔN CẤP THCS
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Trường	Học sinh giỏi lớp 9				Khoa học kỹ thuật				Khéo tay kỹ thuật				Văn hay Chữ tốt				Lớn lên cùng sách				Máy tính cầm tay				Nét vẽ xanh				An toàn giao thông			
		Quận		TP		Quận		TP		Quận		TP		Quận		TP		Quận		TP		Quận		TP		Quận		TP		Quận		TP	
		SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đề tài đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải
1	THCS Nguyễn Hữu Thọ	90	50	50	23	4	2	2	2	68	13	7	1	6	1	1	0	4	2	2	2	10	4	4	3	20	5	1	0	11	8	8	0
2	THCS Trần Quốc Tuấn	32	13	13	8	6	3	3	0	14	3	3	1	6	0	0	0	4	0	0	0	4	0	0	0	48	1	0	0	9	9	9	0
1	THCS Huỳnh Tấn Phát	31	15	15	8	2	2	2	2	23	9	8	0	6	0	0	0	4	2	2	0	7	3	3	0	20	2	2	0	10	9	9	0
4	THCS Nguyễn Hiền	29	8	8	3	4	2	2	2	25	13	10	3	6	3	3	1	4	0	0	0	10	1	1	1	3	4	0	0	10	8	8	0
5	THCS Nguyễn Thị Thập	55	21	21	9	5	0	0	0	13	1	1	0	6	0	0	0	4	1	0	0	0	0	0	0	3	2	1	1	10	5	5	0
6	THCS Hoàng Quốc Việt	44	13	13	7	1	0	0	0	8	1	1	0	6	0	0	0	4	1	1	0	4	2	2	0	22	1	1	0	10	6	6	0
7	THCS Phạm Hữu Lầu	26	11	11	5	1	0	0	0	1	1	1	0	6	2	2	0	4	1	1	0	4	2	2	2	15	2	0	0	11	5	5	0
8	TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn	18	6	6	2	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	0	0	4	1	1	1	3	1	1	0	1	1	0	0	0	0	0	0
9	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	55	12	12	8	0	0	0	0	26	1	1	1	0	0	0	0	4	2	1	1	4	0	0	0	6	3	1	0	0	0	0	0
10	THCS-THPT Đức Trí	1	1	1	1	2	1	1	0	15	3	2	1	0	0	0	0	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	TH-THCS-THPT Sao Việt	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	TH-THCS-THPT Canada	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	TH-THCS-THPT Việt Úc (S.R)	8	1	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
14	TH-THCS-THPT Việt Úc (R.S)	4	2	2	0	1	0	0	0	22	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	TH-THCS-THPT EMASI Nam Long	17	0	0	0	6	3	3	2	0	0	0	0	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	TH-THCS-THPT Hoàng Gia	0	0	0	0	0	0	0	0	41	4	1	0	6	0	0	0	4	0	0	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	TH-THCS-THPT Phần Lan	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		**410**	**153**	**153**	**74**	**32**	**13**	**13**	**8**	**256**	**49**	**35**	**7**	**57**	**6**	**6**	**1**	**44**	**10**	**8**	**4**	**51**	**13**	**13**	**6**	**138**	**21**	**6**	**1**	**71**	**50**	**50**	**0**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO THỐNG KÊ VIỆC THAM GIA CÁC HỘI THI CHUYÊN MÔN CẤP THCS
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Trường	Giáo viên Giỏi				Giáo viên Chủ nhiệm Giỏi			
		Quận		TP		Quận		TP	
		SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải	SL tham gia	SL đạt giải
1	THCS Nguyễn Hữu Thọ	15	3	2	1	4	4	3	0
2	THCS Trần Quốc Tuấn	11	7	5	0	4	3	1	0
3	THCS Huỳnh Tấn Phát	9	5	5	0	1	0	0	0
4	THCS Nguyễn Hiền	5	1	1	0	0	0	0	0
5	THCS Nguyễn Thị Thập	8	3	1	0	4	0	0	0
6	THCS Hoàng Quốc Việt	6	3	3	0	0	0	0	0
7	THCS Phạm Hữu Lầu	6	3	3	0	10	5	5	2
8	TH-THCS-THPT Nam Sài Gòn	0	0	0	0	0	0	0	0
9	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	0	0	0	0	1	0	0	0
10	THCS-THPT Đức Trí	2	1	1	0	0	0	0	0
11	TH-THCS-THPT Sao Việt	0	0	0	0	0	0	0	0
12	TH-THCS-THPT Canada	0	0	0	0	0	0	0	0
13	TH-THCS-THPT Việt Úc (S.R)	0	0	0	0	0	0	0	0
14	TH-THCS-THPT Việt Úc (R.S)	0	0	0	0	0	0	0	0
15	TH-THCS-THPT EMASI Nam Long	0	0	0	0	0	0	0	0
16	TH-THCS-THPT Hoàng Gia	4	1	0	0	0	0	0	0
17	TH-THCS-THPT Phần Lan	0	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG CỘNG		**66**	**27**	**21**	**1**	**24**	**12**	**9**	**2**

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BẢNG THỐNG KÊ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2022 - 2023

STT	Đơn vị	HỌC SINH	HỌC SINH BỎ HỌC	HỌC SINH Ở LẠI LỚP	HỌC SINH LÊN LỚP THẲNG	HỌC SINH XÉT TN	HỌC SINH TN	HIỆU SUẤT ĐÀO TẠO
1	THCS Nguyễn Hữu Thọ	2269	5	5	2259	558	558	99.8
2	THCS Trần Quốc Tuấn	1335	20	9	1306	347	347	91.8
3	THCS Huỳnh Tấn Phát	1790	5	0	1785	475	475	96.9
4	THCS Nguyễn Hiền	1745	26	36	1683	398	398	96.4
5	THCS Hoàng Quốc Việt	1717	9	25	1683	420	420	95
6	THCS Nguyễn Thị Thập	2163	21	20	2122	581	581	97.3
7	THCS Phạm Hữu Lầu	1903	16	2	1887	451	451	96
8	THCS THPT Nam Sài Gòn	1223	0	0	1217	300	300	100
9	THPT Đinh Thiện Lý	1125	0	0	1125	265	265	100
10	THCS - THPT Đức Trí	269	0	0	269	189	189	100
11	THCS - THPT Sao Việt	584	0	0	584	166	166	100
12	THCS-THPT Đinh Thiện Lý	131	0	0	131	37	37	97.4
13	TH-THCS-THPT Việt Úc (SR)	301	0	0	301	50	50	76.9
14	TH-THCS-THPT Sao Việt	310	0	0	310	81	81	61.8
15	TH-THCS-THPT EMASI Nam Long	156	0	0	156	22	22	100
16	TH-THCS-THPT Hoàng Gia	261	0	0	261	33	33	100
17	TH-THCS-THPT Việt Nam-Phần Lan	98	0	0	98	17	17	100
TOÀN QUẬN		17380	102	97	17177	4390	4390	95.4